TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TPHCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

Mã nhận dạng 02273

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học Kỳ 1 - Năm Học 11-12

Môn Học : Chẩn đoán bệnh GS/GC bằng SHPT (211125) - Số Tín Chỉ: 2 **Ngày Thi :** 10/12/11 Giờ thi: 07g00 - phút Phòng thi TV301 **Nhóm Thi :** Nhóm 01 - Tổ 001 - Đợt 1

STT	Mã SV	Họ và tên		Lớp	Số tờ	Chữ ký SV	Đ1 (%)	Đ2 (%)	Điểm thi (%)	Điểm tổng kết	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân
1	08126004	PHẠM HOÀNG	ANH	DH08SH	2			1,5	6,5	tám	8	
2	08126006	TỪ THỊ	ANH	DH08SH	1			1	4	bốn	4	
3	08126008	TRẦN MINH	BẢO	DH08SH	1			1	2	hai	2	
4	08126024	MAI THỊ HỒNG	DIỄM	DH08SH	1			1,5	5,5	năm	7	
5	08126027	NGUYỄN THÙY	DUNG	DH08SH	1			1	2	hai	2	
6	08126041	NGUYỄN XUÂN	ĐÔNG	DH08SH	1			1	6	sáu	6	
7	08126044	BỒ BẢO	GIANG	DH08SH	1			1	6	sáu	6	
8	08126054	TRƯƠNG THỊ THU	HÀ	DH08SH	1			1	6	sáu	6	
9	08126056	CAO NGỌC	HẢI	DH08SH	1			1	4	bốn	4	
10	08126058	CAO THỊ MỸ	HẠNH	DH08SH	2			1,5	6,5	tám	8	
11	08126059	NGUYỄN THỊ HỒNG	HẠNH	DH08SH	1			1,5	5,5	năm	7	
12	08126062	BÙI THỊ NGỌC	HÂN	DH08SH	2			1	5	năm	5	
13	08126063	ĐINH VĂN	HÂN	DH08SH	1			1	2	hai	2	
14	08126065	NGUYỄN CHÍ	HIỀN	DH08SH	2			1	4	bốn	4	
15	08126067	NGUYỄN THỊ THU	HIỀN	DH08SH	2			1,5	4,5	năm	5	
16	08126298	LÊ VĂN	HIẾU	DH08SH	1			1	4	bốn	4	
17	08126071	TRƯƠNG QUANG	HIẾU	DH08SH	1			1	4	bốn	4	
18	08126074	LƯU THỊ	HOA	DH08SH	1			1	1	một	1	

Số bài: 74 ; Số tờ: 90

Lưu ý: Đ1, Đ2: Điểm thành phần 1,2; Điểm thi: Điểm thi cuối kỳ.

Cán bộ coi thi 1&2

Duyệt của Trưởng Bộ môn

Cán bộ chấm thi 1&2

Ngày 10 tháng 12 năm 2011

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TPHCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

Mã nhận dạng 02273

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học Kỳ 1 - Năm Học 11-12

Môn Học : Chẩn đoán bệnh GS/GC bằng SHPT (211125) - Số Tín Chỉ: 2 **Ngày Thi :** 10/12/11 Giờ thi: 07g00 - phút Phòng thi TV301 **Nhóm Thi :** Nhóm 01 - Tổ 001 - Đợt 1

STT	Mã SV	Họ và tên		Lớp	Số tờ	Chữ ký SV	Đ1 (%)	Đ2 (%)	Điểm thi (%)	Điểm tổng kết	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân
19	08126078	NGUYỄN MINH	HOÀNG	DH08SH	1			1	4	năm	5	0
20	08126079	TRẦN VIẾT	HỌC	DH08SH	2			1	7	bảy	7	0
21	08126080	PHẠM THANH	HỒNG	DH08SH	2			1,5	6,5	bảy	7	0
22	08126089	VÕ TẤN	HÙNG	DH08SH	2			1,5	7,5	chín	8	0
23	08126084	NGUYỄN QUỐC	HUY	DH08SH	1			2	5	bảy	6	0
24	08126085	PHAN CHÂU	HUY	DH08SH	1			1	4	năm	5	0
25	08126090	LƯƠNG VĂN	HƯNG	DH08SH	1			1	5	sáu	6	0
26	08126098	ONG TUẤN	KHOA	DH08SH	2			1,5	5,5	bảy	6	0
27	08126099	VÕ MINH	KHOA	DH08SH	1			1,5	5,5	bảy	6	0
28	08126304	THIÊN THỊ KIM	KỶ	DH08SH	1			1	2	hai	2	0
29	08126299	PHẠM VĂN	LÂM	DH08SH	1			1	3	ba	3	0
30	08126107	LÊ XUÂN	LINH	DH08SH	1			1	3	ba	3	0
31	08126117	VÕ THỊ MỸ	LỢI	DH08SH	2			2	6	sáu	6	0
32	08126120	ĐỖ NGỌC THANH	MAI	DH08SH	1			1,5	5,5	bảy	6	0
33	08126121	ĐỖ TÔ HOA	MAI	DH08SH	1			1,5	4,5	sáu	5	0
34	08126122	PHẠM VĂN	MẠNH	DH08SH	1			1,5	4,5	sáu	5	0
35	08126132	NGUYỄN NGỌC	NGÂN	DH08SH	1			1	5	sáu	6	0
36	08126133	NGUYỄN THỊ KIM	NGÂN	DH08SH	1			1	2	hai	2	0

Số bài: 14 ; Số tờ: 90

Lưu ý: Đ1, Đ2: Điểm thành phần 1,2; Điểm thi: Điểm thi cuối kỳ.

Cán bộ coi thi 1&2

Duyệt của Trưởng Bộ môn

Cán bộ chấm thi 1&2

Ngày 10 tháng 12 năm 2011

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TPHCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

Mã nhận dạng 02273

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học Kỳ 1 - Năm Học 11-12

Môn Học : Chẩn đoán bệnh GS/GC bằng SHPT (211125) - Số Tín Chỉ: 2 **Ngày Thi :** 10/12/11 Giờ thi: 07g00 - phút Phòng thi TV301 **Nhóm Thi :** Nhóm 01 - Tổ 001 - Đợt 1

STT	Mã SV	Họ và tên		Lớp	Số tờ	Chữ ký SV	Đ1 (%)	Đ2 (%)	Điểm thi (%)	Điểm tổng kết	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân
37	08126136	NGUYỄN HỮU	NGHĨA	DH08SH	1			1	4	năm	5	
38	08126137	NGUYỄN THỊ	NGHĨA	DH08SH	1			1	3	bốn	4	
39	08126144	HUỲNH THỊ	NHÂN	DH08SH	1			1	4	năm	5	
40	08126147	TRẦN HIẾU	NHÂN	DH08SH	1			0	5	năm	5	
41	08126301	HOÀNG MỘNG THÚY	NHI	DH08SH	1			1	5	năm	5	
42	08126150	TRẦN	PHÁP	DH08SH	1			0	4	bốn	4	
43	08126151	NGUYỄN CÔNG	PHÁT	DH08SH	1			1	5	sáu	6	
44	07126252	CHAU	PHI	DH08SH	1			1	4	năm	5	
45	08126152	LÊ QUỐC	PHONG	DH08SH	2			1	4	năm	5	
46	08126155	LÊ ĐẠI	PHÚC	DH08SH	1			1	6	bảy	7	
47	08126157	NGÔ TẤN	PHỤNG	DH08SH	1			1	6	bảy	7	
48	08126167	HUỲNH THÁI	QUI	DH08SH	2			1	4	năm	5	
49	08126172	HỒ ĐỨC	QUYẾT	DH08SH	1			1,5	2,5	bốn	4	
50	08126181	LÊ HỮU	TÀI	DH08SH	1			2	7	chín	9	
51	08126184	PHẠM MINH	TÂM	DH08SH	1			1	2	ba	3	
52	08126193	ĐOÀN THỊ HIẾU	THẢO	DH08SH	1			1	4	năm	5	
53	08126207	QUÁCH VĂN	THIỆU	DH08SH	2			1	3	bốn	4	
54	08126208	NGUYỄN THỊ KIM	THOA	DH08SH	2			1	5	sáu	6	

Số bài:...74.....; Số tờ:....90.....

Lưu ý: Đ1, Đ2: Điểm thành phần 1,2; Điểm thi: Điểm thi cuối kỳ.

Cán bộ coi thi 1&2

Duyệt của Trưởng Bộ môn

Cán bộ chấm thi 1&2

Ngày 16 tháng 12 năm 2011

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TPHCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

Mã nhận dạng 02273

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học Kỳ 1 - Năm Học 11-12

Môn Học : Chẩn đoán bệnh GS/GC bằng SHPT (211125) - Số Tín Chỉ: 2 **Ngày Thi :** 10/12/11 Giờ thi: 07g00 - phút Phòng thi TV301 **Nhóm Thi :** Nhóm 01 - Tổ 001 - Đợt 1

STT	Mã SV	Họ và tên		Lớp	Số tờ	Chữ ký SV	Đ1 (%)	Đ2 (%)	Điểm thi (%)	Điểm tổng kết	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân
55	08126218	PHẠM TRẦN VŨ	THƯ	DH08SH	1			1	6	bảy	6	
56	08126230	LÊ THỊ HIỀN	TRANG	DH08SH	1			1,5	5,5	bảy	6	
57	08126231	NGUYỄN THỊ THU	TRANG	DH08SH	1			1,5	5,5	bảy	6	
58	08126233	TRẦN THÙY	TRANG	DH08SH	1			1,5	4,5	sáu	5	
59	08126236	NGUYỄN THỊ HỒNG	TRÂM	DH08SH	1			1,5	4,5	sáu	5	
60	08126257	ĐỖ QUỐC	TRƯỜNG	DH08SH	1			1	4	năm	4	
61	08126260	ĐẶNG THANH	TUẤN	DH08SH	2			1	4	năm	4	
62	08126265	NGUYỄN XUÂN	TUẤN	DH08SH	1			1,5	6,5	tám	8	
63	08126266	TÔN LONG	TUẤN	DH08SH	1			1	6	bảy	6	
64	08126267	VÕ ĐỨC	TUẤN	DH08SH	1			1	2	hai	2	
65	08126273	LƯƠNG XUÂN	TÙNG	DH08SH	1			1	5	sáu	5	
66	08126274	PHẠM THANH	TÙNG	DH08SH	1			1,5	4,5	sáu	5	
67	08126268	ĐẶNG THỊ THANH	TUYỀN	DH08SH	2			1	3	bốn	3	
68	08126270	NGUYỄN HỮU	TUYỂN	DH08SH	1			0	5	năm	4	
69	08126271	LÊ THỊ ÁNH	TUYẾT	DH08SH	1			1	5	sáu	5	
70	08126278	DƯƠNG MINH THÙY	UYÊN	DH08SH	1			0	4	bốn	3	
71	08126284	ĐÀO THỊ VI	VI	DH08SH	1			1	5	sáu	5	
72	08126303	LONG QUANG	VŨ	DH08SH	1			1	2	hai	2	

Số bài:...74.....; Số tờ:...90.....

Lưu ý: Đ1, Đ2: Điểm thành phần 1,2; Điểm thi: Điểm thi cuối kỳ.

Cán bộ coi thi 1&2

Duyệt của Trưởng Bộ môn

Cán bộ chấm thi 1&2

Ngày 10 tháng 12 năm 2011

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TPHCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

Mã nhận dạng 02273

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học Kỳ 1 - Năm Học 11-12

Môn Học : Chẩn đoán bệnh GS/GC bằng SHPT (211125) - Số Tín Chỉ: 2 **Ngày Thi :** 10/12/11 Giờ thi: 07g00 - phút Phòng thi TV301 **Nhóm Thi :** Nhóm 01 - Tổ 001 - Đợt 1

STT	Mã SV	Họ và tên		Lớp	Số tờ	Chữ ký SV	Đ1 (%)	Đ2 (%)	Điểm thi (%)	Điểm tổng kết	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân
73	08126294	VŨ TRƯỜNG	XUÂN	DH08SH	1			1	1	hai	2	0
74	08126295	PHAN THỊ NGỌC	YÊN	DH08SH	1			1	4	năm	5	0

Số bài: 74 ; Số tờ: 90

Lưu ý: Đ1, Đ2: Điểm thành phần 1,2; Điểm thi: Điểm thi cuối kỳ.

Cán bộ coi thi 1&2

Duyệt của Trưởng Bộ môn

Cán bộ chấm thi 1&2

Ngày 10 tháng 12 năm 2011